

Số: 05/2023/QĐST-TCDS

Ba Đồn, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; khoản 2 Điều 158; Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 13; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” và điểm d Điều 1.3, Phần 1, Mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-TCDS ngày 02 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: Số 266 - 268 đường N, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc A - Trưởng phòng Giao dịch Ba Đồn thuộc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại của người được ủy quyền: Ông Phạm Trung K - Phó Trưởng phòng giao dịch B; địa chỉ: Số 326 Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1971 và anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Ch còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Phòng giao dịch B theo Hợp đồng tín dụng số LD1732600073 ngày 22/11/2017, sửa đổi bổ sung 06 lần theo các Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01 - LD1732600073 ngày 25/5/2018; 02 - LD1732600073 ngày 29/5/2019; 03 - LD1732600073 ngày 26/6/2019; 04 - LD1732600073 ngày 26/6/2019; 05 - LD1732600073 ngày 29/4/2021; 06 - LD1732600073 ngày 01/9/2021; Hợp đồng tín dụng số 202226867321 ngày 31/10/2022 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng số 1030653 ngày 07/12/2018, tính đến ngày 21/3/2023 với số tiền là 1.580.594.923 đồng (*Một tỷ, năm trăm tám mươi triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng*); trong đó: dư nợ gốc là 1.515.891.008 đồng, dư nợ lãi là 64.703.915 đồng.

2.2. Về phương án trả nợ: chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Ch chịu trách nhiệm trả toàn bộ số nợ nói trên và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S theo lộ trình như sau: số nợ được trả trong 5 kỳ, mỗi kỳ 03 tháng kể từ ngày 22/3/2023; từ kỳ thứ nhất cho đến kỳ thứ bốn, mỗi kỳ trả 320.000.000 đồng, thời gian trả chậm nhất vào ngày 22 của tháng cuối cùng của kỳ và phải tất toán khoản vay chậm nhất vào ngày 22/6/2024.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: trường hợp chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Ch vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu anh Ch và chị H thanh toán ngay toàn bộ số nợ chưa trả theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, đồng thời có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã cam kết để thu hồi nợ, tài sản thế chấp là thửa đất số 152, tờ bản đồ số 13 tại tổ dân phố N (nay là tổ dân phố T), phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có diện tích 177,1m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR153726 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 06/6/2019, mang tên bà Phạm Thị H và toàn bộ tài sản trên đất, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 318/2019/HĐTC/PGD ngày 26/6/2019; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01-318/2019/HĐTC/PGD ngày 01/9/2021 và Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 02 - 318/2019/HĐTC/PGD ngày 31/10/2022.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là được làm tròn số là 29.708.924 đồng (*Hai mươi chín triệu, bảy trăm lẻ tám nghìn, chín trăm hai mươi bốn đồng*).

Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Ch có Đơn xin miễn, giảm án phí được chính quyền địa phương xác nhận; lý do: gia đình vay tiền đầu tư thủy hải sản, mấy năm nay nguồn nước ô nhiễm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng và số lượng của thủy hải sản, lại thêm dịch bệnh Covid - 19, thủy hải sản không thông thương được, mất giá nên hoàn cảnh gia đình hiện nay rất khó khăn. Xét thấy đơn trình bày

của chị H và anh Ch là đúng sự thực, việc gia đình anh chị gặp khó khăn do dịch bệnh là sự kiện bất khả kháng nên Anh, Chị đủ điều kiện được giảm 50% mức án phí phải nộp; vì vậy, số tiền án phí sơ thẩm chị H và anh Ch phải nộp được làm tròn số là 14.854.460 đồng (*Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi bốn nghìn, bốn trăm sáu mươi đồng*). Chị H và anh Ch chưa nộp án phí sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 29.399.000 đồng (*hai mươi chín triệu, ba trăm chín mươi chín nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003548 ngày 02/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Ba Đồn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức